

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP.HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3462/CT-TTHT
V/v: thuế thu nhập cá nhân

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 4 năm 2020

Kính gửi: Công ty cổ phần Siam Brothers Việt Nam
Địa chỉ: Tòa nhà Anna, công viên Phần Mềm Quang Trung, P. Tân Chánh Hiệp, Q. 12, TP.HCM
MST: 0300812161

Trả lời văn bản số 01-01/CV-20 ngày 06/02/2020 của Công ty về thuế thu nhập cá nhân (TNCN), Cục Thuế TP có ý kiến như sau:

Căn cứ Khoản 1 Điều 25 Thông tư 111/2013/TT-BTC ngày 15/08/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế TNCN quy định khấu trừ thuế:

“1) Khấu trừ thuế

Khấu trừ thuế là việc tổ chức, cá nhân trả thu nhập thực hiện tính trừ số thuế phải nộp vào thu nhập của người nộp thuế trước khi trả thu nhập, cụ thể như sau:

...

b) Thu nhập từ tiền lương, tiền công:

b.1) Đối với cá nhân cư trú ký hợp đồng lao động từ ba (03) tháng trở lên thì tổ chức, cá nhân trả thu nhập thực hiện khấu trừ thuế theo Biểu thuế lũy tiến từng phần, kể cả trường hợp cá nhân ký hợp đồng từ ba (03) tháng trở lên tại nhiều nơi.

b.2) Đối với cá nhân cư trú ký hợp đồng lao động từ ba (03) tháng trở lên nhưng nghỉ làm trước khi kết thúc hợp đồng lao động thì tổ chức, cá nhân trả thu nhập vẫn thực hiện khấu trừ thuế theo Biểu thuế lũy tiến từng phần.

...

i) Khấu trừ thuế đối với một số trường hợp khác:

“Khấu trừ thuế đối với một số trường hợp khác:

Các tổ chức, cá nhân trả tiền công, tiền thù lao, tiền chi khác cho cá nhân cư trú không ký hợp đồng lao động (theo hướng dẫn tại điểm c, d, khoản 2, Điều 2 Thông tư này) hoặc ký hợp đồng lao động dưới ba (03) tháng có tổng mức trả thu nhập từ hai triệu (2.000.000) đồng/lần trở lên thì phải khấu trừ thuế theo mức 10% trên thu nhập trước khi trả cho cá nhân.

Trường hợp cá nhân chỉ có duy nhất thu nhập thuộc đối tượng phải khấu trừ thuế theo tỷ lệ nêu trên nhưng ước tính tổng mức thu nhập chịu thuế của cá nhân sau khi trừ gia cảnh chưa đến mức phải nộp thuế thì cá nhân có thu nhập làm cam kết (theo mẫu ban hành kèm theo văn bản hướng dẫn về quản lý thuế) gửi tổ chức trả thu nhập để tổ chức trả thu nhập làm căn cứ tạm thời chưa khấu trừ thuế thu nhập cá nhân.

Căn cứ vào cam kết của người nhận thu nhập, tổ chức trả thu nhập không khấu trừ thuế. Kết thúc năm tính thuế, tổ chức trả thu nhập vẫn phải tổng hợp danh sách và thu nhập của những cá nhân chưa đến mức khấu trừ thuế (vào mẫu ban hành kèm theo văn bản hướng dẫn về quản lý thuế) và nộp cho cơ quan thuế. Cá nhân làm cam kết phải chịu trách nhiệm về bản cam kết của mình, trường hợp phát hiện có sự gian lận sẽ bị xử lý theo quy định của Luật quản lý thuế.

Cá nhân làm cam kết theo hướng dẫn tại điểm này phải đăng ký thuế và có mã số thuế tại thời điểm cam kết”.

Căn cứ Khoản 3 Điều 21 Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/06/2015 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung khoản 2 điều 16 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính như sau:

“a.4) Ủy quyền quyết toán thuế

a.4.1) Cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công ủy quyền cho tổ chức, cá nhân trả thu nhập quyết toán thuế thay trong các trường hợp sau:

- Cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công ký hợp đồng lao động từ 03 (ba) tháng trở lên tại một tổ chức, cá nhân trả thu nhập và thực tế đang làm việc tại đó vào thời điểm ủy quyền quyết toán thuế, kể cả trường hợp không làm việc đủ 12 (mười hai) tháng trong năm.

- Cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công ký hợp đồng lao động từ 03 (ba) tháng trở lên tại một tổ chức, cá nhân trả thu nhập và thực tế đang làm việc tại đó vào thời điểm ủy quyền quyết toán thuế, kể cả trường hợp không làm việc đủ 12 (mười hai) tháng trong năm, đồng thời có thu nhập vắng lai ở các nơi khác bình quân tháng trong năm không quá 10 triệu đồng đã được đơn vị trả thu nhập khấu trừ thuế 10% mà không có yêu cầu quyết toán thuế đối với phần thu nhập này.

- Cá nhân là người lao động được điều chuyển từ tổ chức cũ đến tổ chức mới trong trường hợp tổ chức cũ thực hiện chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi doanh nghiệp. Cuối năm người lao động có ủy quyền quyết toán thuế thì tổ chức mới phải thu lại chứng từ khấu trừ thuế thu nhập cá nhân do tổ chức cũ đã cấp cho người lao động (nếu có) để làm căn cứ tổng hợp thu nhập, số thuế đã khấu trừ và quyết toán thuế thay cho người lao động.

a.4.2) Tổ chức, cá nhân trả thu nhập chỉ thực hiện quyết toán thuế thay cho cá nhân đối với phần thu nhập từ tiền lương, tiền công mà cá nhân nhận được từ tổ chức, cá nhân trả thu nhập. Trường hợp tổ chức chi trả sau khi thực hiện chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi doanh nghiệp và thực hiện quyết toán thuế theo ủy quyền của người lao động được điều chuyển

từ tổ chức cũ sang thì tổ chức mới có trách nhiệm quyết toán thuế đối với cả phần thu nhập do tổ chức cũ chi trả.”

Căn cứ công văn số 407/TCT-TNCN ngày 29/01/2018 của Tổng cục Thuế về việc kê khai, khấu trừ thuế TNCN của cá nhân có nhiều nguồn thu nhập từ tiền lương, tiền công khi tổng hợp dữ liệu quyết toán (file đính kèm).

Trường hợp Công ty theo trình bày trong năm 2019 có một số nhân viên được điều chuyển từ Chi nhánh sang làm việc tại Công ty, nếu trong năm các nhân viên này không có thêm thu nhập từ tiền lương, tiền công tại một nơi nào khác thì được ủy quyền cho Công ty quyết toán thuế thay đối với cả phần thu nhập từ tiền lương, tiền công do Chi nhánh Công ty chi trả. Công ty thực hiện thu hồi chứng từ khấu trừ thuế do các Chi nhánh Công ty đã cấp cho các nhân viên này để làm căn cứ tổng hợp thu nhập từ tiền lương, tiền công số thuế đã khấu trừ và quyết toán thuế TNCN năm 2019 thay cho các nhân viên trên theo quy định.

Trường hợp Công ty ký hợp đồng thời vụ với người lao động, nếu hợp đồng dưới 3 tháng và tổng mức trả thu nhập từ 2.000.000 đồng/lần trở lên thì khi chi trả Công ty phải khấu trừ thuế TNCN theo tỷ lệ 10% trên thu nhập và cấp chứng từ khấu trừ thuế để cá nhân có căn cứ lập hồ sơ quyết toán thuế theo quy định. Đối với cá nhân ước tính tổng mức thu nhập chịu thuế sau khi giảm trừ gia cảnh chưa đến mức phải nộp thuế thuộc trường hợp được làm cam kết (Bản cam kết theo mẫu số 02/CK-TNCN ban hành kèm theo Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/06/2015 của Bộ Tài chính) cá nhân làm cam kết phải đăng ký thuế và có mã số thuế tại thời điểm cam kết thì về nguyên tắc, cá nhân phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã cam kết (trường hợp cơ quan thuế hoặc cơ quan chức năng phát hiện có sự gian lận thì cá nhân sẽ bị xử lý theo quy định của Luật quản lý thuế), Công ty căn cứ vào Bản cam kết cá nhân gửi cho Công ty tạm thời chưa khấu trừ thuế TNCN. Kết thúc năm Công ty phải tổng hợp danh sách và thu nhập của những cá nhân đã có Bản cam kết Công ty chưa khấu trừ thuế (kê khai vào mẫu số 05-2/BK-QTT-TNCN ban hành kèm theo Thông tư số 92/2015/TT-BTC) nộp cho cơ quan thuế theo quy định.

Cục Thuế TP thông báo để Công ty biết và thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - P.TTKT10;
 - P. NVDTPC;
 - Lưu: VT, TTHT
- 197-2745760/2020-ntn

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Nam Bình